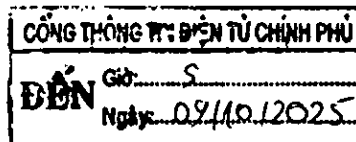


BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15557 /BTC-PTHT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2025

V/v Công khai danh sách các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng dưới mức trung bình của cả nước tính đến ngày 30/9/2025



Kính gửi:

ĐẾN TÊN ĐOC:

HỌA TỐC

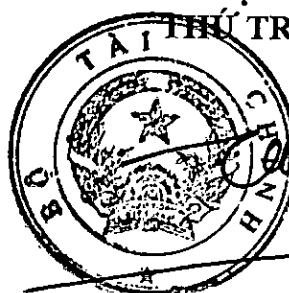
Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1544/QĐ-TTg ngày 16/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ¹, trên cơ sở tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư công 9 tháng năm 2025², Bộ Tài chính công khai danh sách 29/42 Bộ, cơ quan trung ương và 15/34 địa phương có tỷ lệ giải ngân thực tế từ đầu năm đến hết ngày 30/9/2025 dưới mức bình quân chung của cả nước (50%) (Danh sách đính kèm).

Đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn tại văn bản số 14328/BTC-PTHT ngày 15/9/2025 của Bộ Tài chính và gửi về Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1544/QĐ-TTg ngày 16/7/2025.

Bộ Tài chính thông báo để Quý cơ quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên (theo danh sách đính kèm);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- Các Vụ: NSNN; KTN; KTĐP; PC;
- KBNN;
- Cục CNTT (để đăng tải trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công và Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính);
- Lưu: VT, PTHT (5kb)

KT. BỘ TRƯỞNG**THỦ TRƯỞNG****Đỗ Thành Trung**

¹ Về việc thành lập các Tổ công tác đơn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương

² Văn bản số 528/BTC-PTHT ngày 03/10/2025 của Bộ Tài chính.

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN GỬI VĂN BẢN

- I BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG**
- 1 Hội Nông dân VN
 - 2 Văn phòng Chính phủ
 - 3 Liên Hiệp các hội Văn học Nghệ thuật VN
 - 4 Bộ Dân tộc và tôn giáo
 - 5 Bộ Khoa học và Công nghệ
 - 6 Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
 - 7 Bộ Ngoại giao
 - 8 Bộ Y tế
 - 9 Viện Khoa học công nghệ Việt Nam
 - 10 Học viện Chính trị - Hành chính QG HCM
 - 11 Bộ Công thương
 - 12 Bộ Tài chính
 - 13 Thông tấn xã VN
 - 14 Toà án nhân dân tối cao
 - 15 Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch
 - 16 Ngân hàng nhà nước
 - 17 Viện Khoa học xã hội Việt Nam
 - 18 Bộ Giáo dục và ĐT
 - 19 Bộ Nội vụ
 - 20 Đại học Quốc gia Hà Nội
 - 21 Liên minh HTX VN
 - 22 Bộ Nông nghiệp và Môi trường
 - 23 Thanh tra Chính phủ
 - 24 Kiểm toán nhà nước
 - 25 Đại học Quốc gia TP HCM
 - 26 Bộ Tư pháp
 - 27 Bộ Xây dựng
 - 28 Đài Truyền hình VN
 - 29 Viện KSND tối cao
- II ĐỊA PHƯƠNG**
- 1 Lai Châu
 - 2 Sơn La
 - 3 Lâm Đồng
 - 4 Vĩnh Long
 - 5 Quảng Trị
 - 6 Khánh Hòa
 - 7 Cần Thơ
 - 8 Đắk Lắk
 - 9 Đồng Nai
 - 10 An Giang
 - 11 Cà Mau
 - 12 Đà Nẵng
 - 13 Hà Nội
 - 14 Hưng Yên
 - 15 Tp Hồ Chí Minh

Phụ lục
CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG CÓ TỶ LỆ GIẢI NGÂN
9 THÁNG NĂM 2025 DƯỚI BÌNH QUÂN CẢ NƯỚC (50%)
 (Kèm theo văn bản số /BTC-PTHT ngày tháng năm 2025 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	KH TTCP giao (bao gồm các Quyết định giao bổ sung)	Giải ngân đến hết ngày 30/9/2025			Ghi chú
			Số tiền	Tỷ lệ so với KH TTCP giao	Tỷ lệ so với KH TTCP giao đầu năm	
1	2	3	4	5	6	7
I	BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG					
1	Hội Nông dân VN	9.019	-	0,0%	0,0%	
2	Văn phòng Chính phủ	74.933	-	0,0%	0,0%	
3	Liên Hiệp các hội Văn học Nghệ thuật	13.695	-	0,0%	0,0%	
4	Bộ Dân tộc và tôn giáo	906.470	30.701	3,4%	3,4%	
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	923.342	32.848	3,6%	3,6%	Nếu không tính 727,6 tỷ đồng đề xuất giảm đang trình UBNDTP, tỷ lệ giải ngân của Bộ Khoa học và Công nghệ đạt 16,8%
6	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	409.583	18.736	4,6%	4,6%	
7	Bộ Ngoại giao	508.883	38.047	7,5%	7,5%	
8	Bộ Y tế	7.242.270	715.146	9,9%	12,4%	
9	Viện Khoa học công nghệ Việt Nam	2.459.277	277.900	11,3%	11,3%	
10	Học viện Chính trị - Hành chính QG HCM	706.337	120.543	17,1%	17,1%	
11	Bộ Công thương	423.506	74.773	17,7%	17,7%	
12	Bộ Tài chính	2.109.299	444.366	21,1%	21,1%	Nếu không tính 688 tỷ đồng đề xuất giảm đang trình UBNDTP, tỷ lệ giải ngân của Bộ Tài chính là 31,3%
13	Thông tấn xã VN	87.880	20.176	23,0%	23,0%	
14	Toà án nhân dân tối cao	1.220.999	289.656	23,7%	23,7%	
15	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	2.085.893	513.276	24,6%	24,6%	
16	Ngân hàng nhà nước	194.800	48.850	25,1%	25,1%	Nếu không tính 30 tỷ đồng đề xuất giảm đang trình UBNDTP, tỷ lệ giải ngân của NHNN là 29,6%
17	Viện Khoa học xã hội Việt Nam	216.868	56.676	26,1%	26,1%	
18	Bộ Giáo dục và ĐT	2.985.731	794.794	26,6%	26,6%	
19	Bộ Nội vụ	100.822	28.025	27,8%	27,8%	
20	Đại học Quốc gia Hà Nội	1.499.936	434.040	28,9%	34,7%	
21	Liên minh HTX VN	107.016	32.035	29,9%	29,9%	
22	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	23.381.367	7.600.220	32,5%	32,5%	Nếu không tính 2.581,55 tỷ đồng đề xuất giảm đang trình UBNDTP, tỷ lệ giải ngân của Bộ NN&MT là 36,5%
23	Thanh tra Chính phủ	2.611	862	33,0%	33,0%	
24	Kiểm toán nhà nước	6.367	2.108	33,1%	33,1%	
25	Đại học Quốc gia TP HCM	2.101.495	740.555	35,2%	35,2%	
26	Bộ Tư pháp	746.616	283.730	38,0%	38,0%	
27	Bộ Xây dựng	82.555.368	32.496.623	39,4%	39,9%	
28	Đài Truyền hình VN	191.530	77.524	40,5%	40,5%	
29	Viện KSNĐ tối cao	275.050	121.578	44,2%	44,2%	
II	ĐỊA PHƯƠNG					
1	Lai Châu	3.833.778	847.858	22,1%	22,5%	
2	Sơn La	6.461.025	1.680.238	26,0%	26,7%	
3	Lâm Đồng	15.606.697	4.849.153	31,1%	31,1%	
4	Vĩnh Long	17.011.857	6.234.453	36,6%	36,7%	
5	Quảng Trị	11.969.639	4.491.929	37,5%	48,3%	
6	Khánh Hòa	16.087.128	6.134.963	38,1%	48,1%	
7	Cần Thơ	27.682.933	10.731.544	38,8%	38,8%	
8	Đắk Lắk	14.164.253	5.557.097	39,2%	42,2%	
9	Đồng Nai	31.926.914	12.799.072	40,1%	41,8%	
10	An Giang	21.309.358	8.611.081	40,4%	46,5%	
11	Cà Mau	10.705.531	4.330.303	40,4%	40,6%	
12	Đà Nẵng	16.402.859	7.308.479	44,6%	46,2%	

TT	Nội dung	KH TTCP giao (bao gồm các Quyết định giao bổ sung)	Giải ngân đến hết ngày 30/9/2025			Ghi chú
			Số tiền	Tỷ lệ so với KH TTCP giao	Tỷ lệ so với KH TTCP giao đầu năm	
1	2	3	4	5	6	7
13	Hà Nội	87.130.263	39.288.345	45,1%	45,1%	
14	Hưng Yên	40.300.732	19.230.545	47,7%	48,1%	
15	Tp Hồ Chí Minh	118.948.861	57.998.551	48,8%	48,8%	

Ghi chú: Sau khi đánh giá trên cơ sở đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch vốn ngân sách trung ương 2025 đã trình cấp có thẩm quyền xem xét và không bao gồm kế hoạch vốn mới đc giao bổ sung từ ngân sách trung ương 2024 thì sẽ có tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn cao hơn mức trung bình của cả nước, bao gồm:

1. Văn phòng Chủ tịch nước
2. Văn phòng Quốc hội
3. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
4. Bộ Công An
5. Tỉnh Tuyên Quang
6. Tỉnh Cao Bằng